

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HSST
Ngày 07/07/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông: Lý Ngọc Sáng.

- Bà: Vàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa ông: Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 07 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2021/TL-ST-HS, ngày 19 tháng 04 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 06 năm 2021 đối với bị cáo.

1. Lò Lý M - Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không - Sinh năm 1979; Tại: xã T, huyện M, tỉnh L; Nơi ĐKKHKT: Bản B, xã T, huyện M, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: không; Con ông Lò Lý P (Đã chết) và con bà Chu Á X (Đã chết); Chồng: Chồng thứ nhất Lý Á T (Đã chết); Chồng thứ hai Pờ Phì G - Sinh năm 1995; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2007 (Chồng, con đều trú tại: Bản B, xã T, huyện M, tỉnh L); Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 10/01/2021 đến ngày 19/01/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại đã bỏ trốn khỏi địa phương xã T, huyện M, tỉnh L từ ngày 03/05/2021- Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo Lò Lý M : Ông Nguyễn Công Hường - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L - Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào buổi sáng ngày 08/01/2021 Lò Lý M đi bộ từ bản B xuống khu vực bản M, xã M tìm mua Heroine sử dụng, đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi đi qua bản M một đoạn, M gặp và mua được của một người phụ nữ dân tộc H'Mông lạ mặt 01 (Một) gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu

hồng với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, M cất giấu vào trong 01 chiếc hộp nhựa màu đen cất giữ trên người rồi quay về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày M đi bộ đến nhà bà Lò Phú S người cùng bản để chơi nhưng không có ai ở nhà, thấy vậy M lấy gói Heroine ra chia thành 09 (Chín) gói, trong đó: 07 gói được bọc bằng mảnh nilon màu trắng, 02 gói được bọc bằng mảnh nilon màu hồng rồi cất giấu vào trong hộp nhựa màu đen cất giữ ở trong người rồi đi ngủ, đến 21 giờ 40 phút ngày 09/01/2021, M lấy một ít Heroine từ trong một gói Heroine ra sử dụng tại nhà S thì bị tổ công tác Công an xã T, huyện M phát hiện bắt quả tang, lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 09 (Chín) gói Heroine, 01 (Một) lọ nhựa, 01 (Một) bật lửa màu đỏ và 01 (Một) mảnh giấy bạc, tại cơ quan điều tra M đã thừa nhận hành vi vi phạm của mình.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số: 15/KLGD ngày 10/01/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện M kết luận: 09 (Chín) gói vật chứng thu giữ của Lò Lý M có khối lượng là 0,55 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 87/GĐ-KTHS ngày 15/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: 09 (Chín) mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lò Lý M gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-MT ngày 19 tháng 04 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Lò Lý M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Lý M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Lý M từ: 01 (một) năm 08 (tám) tháng đến 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 09 (Chín) mảnh nilon (07 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu hồng) còn lại sau giám định; 01 (Một) lọ nhựa, 01 (Một) bật lửa màu đỏ và 01 (Một) mảnh giấy bạc thu giữ của Lò Lý M.

- Không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền theo đối với bị cáo Lò Lý M.

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại bản luận cứ bào chữa, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, người bào chữa có cùng quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Xử lý vật chứng; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị cho bị cáo

được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. tại phiên Tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt đã đề nghị.

Quá trình điều tra việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo Lò Lỳ M không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo Lò Lỳ M bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 10/01/2021 đến ngày 19/01/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 03/05/2021, đã bỏ trốn khỏi địa phương xã T, huyện M, tỉnh L, hiện tại không biết Lò Lỳ M làm gì, ở đâu. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị cáo.

- Đối với người bào chữa đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt do trở ngại khách quan, đã gửi trước bản luận cứ bào chữa cho Tòa án kèm theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người bào chữa.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 21 giờ 40 phút ngày 09/01/2021 tại nhà của Lò Phú S thuộc bản B, xã T, huyện M, tỉnh L. Lò Lỳ M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,55 gam Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Lò Lỳ M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng pháp luật, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo Lò Lỳ M.

[4]. Đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền, miễn án phí cho bị cáo, xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[5]. Về tình tiết tăng nặng xét bị cáo Lò Lỳ M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lò Lỳ M luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*). Xét thấy bị cáo Lò Lỳ M là người dân tộc (La Hủ), sống ở vùng biên giới nơi có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ nghèo của xã T, huyện M. Hội đồng xét xử cho bị cáo Lò Lỳ M được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về nhân thân bị cáo Lò Lỳ M có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động tại địa phương, không chịu khó lao động, tu dưỡng, rèn luyện, để thỏa mãn cơn nghiện chất ma túy của bản thân nên đã phạm tội, hiện tại đã bỏ trốn khỏi địa phương xã T, huyện M, tỉnh L từ ngày 03/05/2021.

[8]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, xét thấy bị cáo là người dân tộc (La Hủ), sống ở vùng biên giới nơi có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ nghèo của xã T, huyện M. Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền tiền cho bị cáo Lò Lỳ M.

[9]. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 09 (Chín) mảnh nilon (07 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu hồng) còn lại sau giám định; 01 (Một) lọ nhựa, 01 (Một) bật lửa màu đỏ và 01 (Một) mảnh giấy bạc thu giữ của Lò Lỳ M.

[10]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTƯVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử xét thấy. Điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, thu nhập không ổn định, bản thân và gia đình thuộc hộ nghèo, là dân tộc thiểu số (La Hủ), do vậy Hội đồng xét xử miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Lỳ M.

[11]. Đối với người phụ nữ dân tộc H'Mông lạ mặt đã bán 01 (Một) gói Heroine cho Lò Lỳ M. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè không xác định được lai lịch nên không đủ cơ sở để xử lý. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè không truy tố. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Lò Lỳ M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ: Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 290, khoản 1 Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lò Lý M: 02(hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, kể từ ngày 10/01/2021 đến ngày 19/01/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo Lò Lý M đi chấp hành án.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 09 (Chín) mảnh nilon (07 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu hồng) còn lại sau giám định; 01 (Một) hộp nhựa màu đen, một mặt in chữ SAMSUNG; 01 (Một) bật lửa màu đỏ và 01 (Một) mảnh giấy bạc của Lò Lý M.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTƯVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng cho bị cáo Lò Lý M.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Lò Lý M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện M.Tè;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải